

ĐƠN VỊ: CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
NHÀ XUẤT BẢN THANH HÓA
TRỤ SỞ: 248 Trần Phú - P. Ba Đình - TP. Thanh Hóa
TELL: (02373).723.797 – 853.548
FAX: (02373).853.548

BÁO CÁO GIÁM SÁT TÀI CHÍNH

NĂM 2019

NƠI NHẬN BÁO CÁO:

LƯU KẾ TOÁN



Số: 27/BC-XBTH
Về việc Báo cáo giám sát tài chính
năm 2019

Thanh Hóa, ngày 16 tháng 03 năm 2020

Kính gửi: Sở Tài chính tỉnh Thanh Hóa

- Căn cứ Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ “Về đầu tư vốn Nhà nước vào Doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp”;

- Căn cứ Thông tư số 219/2015/TT-BTC ngày 31/12/2015 của Bộ Tài chính “Hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ “Về đầu tư vốn Nhà nước vào Doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp”;

- Căn cứ Thông tư 200/2015/TT-BTC ngày 15/12/2015 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn một số nội dung về giám sát đầu tư vốn Nhà nước vào doanh nghiệp, giám sát tài chính và đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của Doanh nghiệp do Nhà nước làm chủ sở hữu và doanh nghiệp có vốn Nhà nước;

- Căn cứ Thông báo số 5674/STC-TCĐN ngày 27/12/2018 của Sở Tài chính về việc Thông báo KHTC năm 2019 của Công ty TNHH MTV Nhà xuất bản Thanh Hóa;

Căn cứ vào Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019, Công ty TNHH MTV Nhà xuất bản Thanh Hóa Báo cáo kết quả giám sát tài chính năm 2019 như sau:

1. Tình hình hoạt động SXKD năm 2019

1.1. Kết quả hoạt động SXKD năm 2019:

- Trong hoạt động công ích của Nhà nước giao là sách đặt hàng năm 2019: Công ty đã thực hiện đúng tiến độ và thời gian theo đúng quy định của UBND tỉnh giao. Số đầu sách: 5/5 đầu sách đạt 100%.

- Trong hoạt động sản xuất kinh doanh về sản phẩm tự kinh doanh, trong đó bao gồm: Sách tự in - Sách liên kết.

Về mảng sách tự in, trong năm 2019 với sự nỗ lực hết mình của Ban lãnh đạo và toàn thể Cán bộ công nhân viên trong Công ty đã vượt 140% so với kế hoạch đề ra là: 88/63 đầu sách; Doanh thu đạt 5.071 triệu đồng.

Về mảng sách và văn hóa phẩm liên doanh, liên kết trong năm 2019, Công ty chỉ đạt 298/502 đầu sách so với kế hoạch đề ra chỉ bằng 59%; Doanh thu đạt 926 triệu đồng.

Tình hình thực hiện Kết quả kinh doanh trong năm 2019 như sau:

+ Tổng doanh thu:	8.040 triệu đồng
Trong đó:	
- Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ:	7.992 triệu đồng
- Doanh thu hoạt động tài chính:	3 triệu đồng
- Doanh thu khác:	45 triệu đồng
+ Tổng chi phí:	7.912 triệu đồng
+ Tổng lợi nhuận trước thuế:	128 triệu đồng
+ Thu nhập BQ người lao động:	4,73 triệu đồng/người

1.2. Nộp ngân sách Nhà nước và các chỉ tiêu khác:

- Thuế và Các khoản phải nộp ngân sách: Kế hoạch giao 180 triệu đồng; thực hiện trong năm là 148 triệu đồng, bằng 80% kế hoạch.

2. Việc quản lý, sử dụng vốn và tài sản Nhà nước của Doanh nghiệp.

2.1. Tình hình đầu tư tài sản:

Trong năm 2019 Công ty không đầu tư mua sắm tài sản.

2.2. Tình hình huy động vốn, sử dụng vốn huy động và đầu tư vốn ra ngoài doanh nghiệp:

Trong năm 2019 Công ty không có huy động vốn, sử dụng vốn huy động và đầu tư vốn ra ngoài doanh nghiệp.

2.3. Tình hình quản lý tài sản, công nợ phải thu, công nợ phải trả:

Công ty định kỳ hàng tháng, quý kiểm kê đánh giá việc quản lý sử dụng tài sản công cụ, dụng cụ của từng bộ phận phòng ban; từ đó làm cơ sở đánh giá chất lượng, hiệu quả sử dụng tài sản của từng bộ phận. Công ty thực hiện tính tăng, giảm, trích khấu hao, thanh lý nhượng bán tài sản theo đúng quy định của Nhà nước. Tài sản là phương tiện vận tải đều được mua Bảo hiểm đúng quy định của Nhà nước.

Công nợ phải thu tính đến thời điểm 31/12/2019 là: 2.540.213.303 đồng (Bằng chữ: Hai tỷ năm trăm bốn mươi triệu hai trăm mười ba nghìn ba trăm linh ba đồng). Công ty mở sổ theo dõi chi tiết cho từng đối tượng cụ thể.

Công nợ phải trả tính đến thời điểm 31/12/2019 là: 3.523.873.791 đồng (Bằng chữ: Ba tỷ năm trăm hai mươi ba triệu tám trăm bảy mươi ba nghìn bảy trăm chín một đồng); trong đó không có nợ quá hạn.

- Hệ số khả năng thanh toán nợ: 1,28 lần

- Hệ số nợ phải trả trên vốn CSH: 0,28 lần

Việc quản lý công nợ phải thu, nợ phải trả cân đối, trong tầm kiểm soát của Công ty.

3. Tình hình bảo toàn và phát triển vốn.

Do tình hình xuất bản ngày càng khó khăn, mặc dù sản xuất kinh doanh có lãi; vì vậy vốn vẫn được bảo toàn. Hơn thế nữa với số vốn quá ít, cơ sở vật chất không đảm bảo cho nhu cầu sản xuất kinh doanh cũng như tính cạnh tranh với thị trường là thấp.

4. Tình hình chấp hành chế độ chính sách về thực hiện nghĩa vụ ngân sách Nhà nước.

Là đơn vị thực hiện nhiệm vụ công ích đồng thời tự sản xuất kinh doanh với mục đích phục vụ nhiệm vụ chính trị của tỉnh là chính, nên công ty luôn chú trọng chăm lo đời sống, chế độ chính sách đối với người lao động, thực hiện tốt việc đóng BHXH, BHYT, BHTN cho người lao động. Thực hiện tốt mọi nghĩa vụ đối với Nhà nước.

Trên đây là những nội dung của Báo cáo giám sát tài chính năm 2019 theo quy định, Công ty TNHH một thành viên Nhà xuất bản Thanh Hóa trân trọng báo cáo Quý sở./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Ban giám đốc (để biết);
- Lưu: Văn thư; Phòng KTTV.

GIÁM ĐỐC



Hoàng Văn Tú

ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG VÀ XẾP LOẠI DOANH NGHIỆP NĂM 2019

(Ban hành kèm theo Thông tư số 200/2015/TT-BTC ngày 15/12/2015 của Bộ tài Chính)

1. Tên doanh nghiệp: Công ty TNHH Một thành viên Nhà xuất bản Thanh Hóa
2. Ngành nghề kinh doanh: Xuất bản sách và Khoản mục theo Giấy đăng ký kinh doanh
3. Địa chỉ: 248 Trần Phú - Phường Ba Đình - T. Phố Thanh Hóa
4. Điện thoại: 0237.3.723.797 - 3.722.347 - 3.853.548 Fax: 0237.3.853.548

Biểu 01 - Mẫu số 04

Chi tiêu 1 (Triệu đồng) Doanh thu và thu nhập khác			Chi tiêu 2						Chi tiêu 3					Chi tiêu 4 Xếp loại	Chi tiêu 5 Xếp loại	Xếp loại DN
KH	TH	Xếp loại	Lợi nhuận (Triệu đồng)		Vốn CSH bình quân (Triệu đồng)		Tỷ suất LN/Vốn (%)		Xếp loại	Khả năng thanh toán nợ đến hạn			Nợ quá hạn (Tr. Đồng)	Xếp loại		
			KH	TH	KH	TH	KH	TH		TSNH (Tr.đồng)	Nợ NH (Tr.đồng)	TSNH/NNH (lần)				
5.486	8.040	A	20	127,9	1.465	1.247	1,37%	10,26%	A	5.633	4.405	1,28	A	A	A	A

NGƯỜI LẬP BIỂU

Handwritten signature

Nguyễn Hữu Thanh

KẾ TOÁN TRƯỞNG

Handwritten signature

Trịnh Văn Hiệp

GIÁM ĐỐC



Hoàng Văn Tú

Thanh Hóa, ngày 31 tháng 12 năm 2019

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP NĂM 2019

(Ban hành kèm theo Thông tư số 200/2015/TT-BTC ngày 15/12/2015 của Bộ tài Chính)

1. Tên doanh nghiệp: Công ty TNHH Một thành viên Nhà xuất bản Thanh Hóa
2. Ngành nghề kinh doanh: Xuất bản sách và Khoản mục theo Giấy đăng ký kinh doanh
3. Địa chỉ: 248 Trần Phú - Phường Ba Đình - T.Phố Thanh Hóa
4. Điện thoại: 0237.3.723.797 - 3.722.347 - 3.853.548 Fax: 0237.3.853.548

Biểu 02 - Mẫu số 04
Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	TÊN DOANH NGHIỆP	Tỷ suất Lợi nhuận/Vốn CSH			Kết quả xếp loại doanh nghiệp	Tình hình chấp hành tiêu chí đánh giá kết quả hoạt động của VCQL	Xếp loại hoạt động VCQL doanh nghiệp
		Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019	%Thực hiện/Kế hoạch			
1	2	3	4	5	6	7	8
1	Công ty TNHH MTV Nhà xuất bản Thanh Hóa	20	127,9	640	A	A	A

NGƯỜI LẬP BIỂU



Nguyễn Hữu Thanh

KẾ TOÁN TRƯỞNG



Trịnh Văn Hiệp

GIÁM ĐỐC



Hoàng Văn Tú

TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH NĂM 2019

(Ban hành kèm theo Thông tư số 200/2015/TT-BTC ngày 15/12/2015 của Bộ tài Chính)

1. Tên doanh nghiệp: Công ty TNHH Một thành viên Nhà xuất bản Thanh Hóa
2. Ngành nghề kinh doanh: Xuất bản sách và Khoán mục theo Giấy đăng ký kinh doanh
3. Địa chỉ: 248 Trần Phú - Phường Ba Đình - T. Phố Thanh Hóa
4. Điện thoại: 0237.3.723.797 - 3.722.347 - 3.853.548 Fax: 0237.3.853.548

Biểu 03 - Mẫu số 01

ST T	CÁC CHỈ TIÊU	Cùng kỳ năm 2017 1	Cùng kỳ năm 2018 2	Thực hiện năm 2019		Biến động so với (tỷ lệ %)		
				Kế hoạch 3	Thực hiện 4	Cùng kỳ năm 2016 5=4/1	Cùng kỳ năm 2017 6=4/2	Kế hoạch năm 2018 7=4/3
A	Chỉ tiêu sản xuất kinh doanh							
1	Số lượng sản xuất SP chủ yếu (Cuốn sách)	481	452	570	391	81	87	69
2	Sản lượng tiêu thụ SP chủ yếu (Cuốn sách)	481	452	570	391	81	87	69
3	Tồn kho cuối kỳ (Cuốn sách)	-	-	-	-	-	-	-
B	Chỉ tiêu tài chính							
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp DV	8.634.151.652	7.289.861.183	5.465.000.000	7.991.714.917	93	110	146
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	-	-	-	-	-	-	-
3	DT thuần về bán hàng và cung cấp DV	8.634.151.652	7.289.861.183	5.465.000.000	7.991.714.917	93	110	146
4	Giá vốn hàng bán	6.727.939.725	5.401.000.584	3.650.000.000	5.930.293.016	88	110	162
5	LN gộp về bán hàng và cung cấp DV	1.906.211.927	1.888.860.599	1.815.000.000	2.061.421.901	108	109	114
6	Doanh thu hoạt động tài chính	3.525.536	2.419.540	-	2.930.719	83	121	-
7	Chi phí tài chính	-	-	-	-	-	-	-
8	Chi phí bán hàng	-	-	-	-	-	-	-
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	1.829.760.738	1.885.216.142	1.795.000.000	1.981.616.216	108	105	110
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	79.976.725	6.063.997	20.000.000	82.736.404	103	1.364	414
11	Thu nhập khác	-	19.090.910	-	45.181.818	-	-	-
12	Chi phí khác	-	-	-	-	-	Trăng 6	-

ST T	CÁC CHỈ TIÊU	Cùng kỳ năm 2017	Cùng kỳ năm 2018	Thực hiện năm 2019		Biến động so với (tỷ lệ %)		
		1	2	Kế hoạch	Thực hiện	Cùng kỳ năm 2016 5=4/1	Cùng kỳ năm 2017 6=4/2	Kế hoạch năm 2018 7=4/3
13	Lợi nhuận khác	-	19.090.910	3	4	-	-	-
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	79.976.725	25.154.907	-	45.181.818	-	-	-
15	Chi phí thuế TNDN hiện hành	-	-	20.000.000	127.918.222	160	509	640
16	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	-	-	-	-	-	-	-
17	Lợi nhuận sau thuế thu nhập DN	79.976.725	25.154.907	20.000.000	127.918.222	160	509	640

NGƯỜI LẬP BIỂU



Nguyễn Hữu Thanh

KẾ TOÁN TRƯỞNG



Trịnh Văn Hiệp

Thanh Hóa, ngày 31 tháng 12 năm 2019

GIÁM ĐỐC





Hoàng Văn Tú

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN SẢN PHẨM, DỊCH VỤ CÔNG ÍCH NĂM 2019

(Ban hành kèm theo Thông tư số 200/2015/TT-BTC ngày 15/12/2015 của Bộ tài Chính)

1. Tên doanh nghiệp: Công ty TNHH Một thành viên Nhà xuất bản Thanh Hóa
2. Ngành nghề kinh doanh: Xuất bản sách và Khoán mục theo Giấy đăng ký kinh doanh
3. Địa chỉ: 248 Trần Phú - Phường Ba Đình - T. Phố Thanh Hóa
4. Điện thoại: 0237.3.723.797 - 3.722.347 - 3.853.548 Fax: 0237.3.853.548

Biểu 04 - Mẫu số 01

STT	CÁC CHỈ TIÊU	Cùng kỳ năm 2018	Thực hiện năm 2019		Tỷ lệ so với Kế hoạch	Tỷ lệ so với cùng kỳ năm
			Kế hoạch	Thực hiện		
			1	2	3	4=3/2
1	Khối lượng, sản lượng, sản phẩm dịch vụ công ích thực hiện trong năm (Cuốn)	5	5	5	100	100
2	Khối lượng, sản lượng, sản phẩm dịch vụ công ích bị lỗi, không đạt yêu cầu	-	-	-	-	-
3	Số lượng ý kiến phản hồi về chất lượng sản phẩm, dịch vụ của doanh nghiệp không đạt yêu cầu	-	-	-	-	-
4	Chi phí phát sinh liên quan đến các sản phẩm, dịch vụ công ích thực hiện trong năm (Triệu đồng)	1.816	2.000	1.825	91	100
5	Doanh thu thực hiện các sản phẩm, dịch vụ công ích trong năm (Triệu đồng)	1.997	2.000	1.995	100	100

NGƯỜI LẬP BIỂU

(Chữ ký)
Nguyễn Hữu Thanh

KẾ TOÁN TRƯỞNG

(Chữ ký)

Thanh Hóa, ngày 31 tháng 12 năm 2019

GIÁM ĐỐC



Hoàng Văn Tú

Trang 8

(Ban hành kèm theo Thông tư số 200/2015/TT-BTC ngày 15/12/2015 của Bộ tài Chính)

- Biểu 05 - Mẫu số 01

STT	NỘI DUNG	CÓ	KHÔNG
1	Trong năm vừa qua, doanh nghiệp có tuân thủ (không bị xử phạt hành chính) và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thuế và các khoản thu nộp ngân sách hay không?	X	
2	Doanh nghiệp có tuân thủ đầy đủ (có quy trình, nhân viên được đào tạo và phổ biến về quy trình, không bị xử phạt hành chính và/hoặc trên hành chính,...) các quy định về an toàn vệ sinh môi trường và xử lý chất thải không?	X	
3	Doanh nghiệp có thực hiện đầy đủ chế độ chính sách (chế độ tiền lương, BHXH, BHYT, BHTN,...) cho người lao động hay không?	X	
4	Doanh nghiệp có bị lập biên bản vi phạm hành chính nào khác liên quan đến việc chấp hành chế độ, chính sách, pháp luật không?		X

GIÁM ĐỐC

Trawl

Сынып

Stamp: CÔNG TY T.N.H.H. MỘT THÀNH VIÊN NHÀ XUẤT BẢN THANH HÓA

Hoàng Văn Tú

BÁO CÁO TÌNH HÌNH BẢO TOÀN VỐN VÀ PHÁT TRIỂN NĂM 2019

(Ban hành kèm theo Thông tư số 200/2015/TT-BTC ngày 15/12/2015 của Bộ tài Chính)

1. Tên doanh nghiệp: Công ty TNHH Một thành viên Nhà xuất bản Thanh Hóa
2. Ngành nghề kinh doanh: Xuất bản sách và Khoản mục theo Giấy đăng ký kinh doanh
3. Địa chỉ: 248 Trần Phú - Phường Ba Đình - T.Phố Thanh Hóa
4. Điện thoại: 0237.3.723.797 - 3.722.347 - 3.853.548 Fax: 0237.3.853.548

Biểu 06 - Mẫu số 01

STT	CHỈ TIÊU	ĐẦU KỲ	CUỐI KỲ	HỆ SỐ BẢO TOÀN VỐN
A	Vốn chủ sở hữu, trong đó:			
1	Vốn đầu tư của chủ sở hữu (Triệu đồng)	1.170	1.298	
2	Quỹ đầu tư phát triển			
3	Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản			
B	Tổng tài sản (Triệu đồng)	6.204	5.703	
C	Lợi nhuận sau thuế (Triệu đồng)	25,2	127,9	
D	Hiệu quả sử dụng vốn			
1	Tỷ suất LN sau thuế/Vốn CSH (ROE)			0,099
2	Tỷ suất LN sau thuế/Tổng tài sản (ROA)			0,022

Thanh Hóa, ngày 31 tháng 12 năm 2019

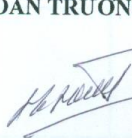
NGƯỜI LẬP BIỂU

KẾ TOÁN TRƯỞNG

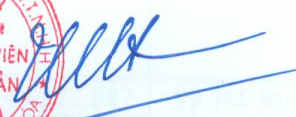
GIÁM ĐỐC



Nguyễn Hữu Thanh



Trịnh Văn Hiệp



Hoàng Văn Tú

BÁO CÁO TÌNH HÌNH NỘP NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2019
(Ban hành kèm theo Thông tư số 200/2015/TT-BTC ngày 15/12/2015 của Bộ tài Chính)

1. Tên doanh nghiệp: Công ty TNHH Một thành viên Nhà xuất bản Thanh Hóa
2. Ngành nghề kinh doanh: Xuất bản sách và Khoản mục theo Giấy đăng ký kinh doanh
3. Địa chỉ: 248 Trần Phú - Phường Ba Đình - T.Phố Thanh Hóa
4. Điện thoại: 0237.3.723.797 - 3.722.347 - 3.853.548 Fax: 0237.3.853.548

A. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHĨA VỤ VỚI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2019

Đơn vị tính: đồng

STT	CÁC CHỈ TIÊU	Số còn phải nộp năm trước chuyển	Số phát sinh phải nộp trong năm	Số đã nộp năm 2018	Số còn phải nộp chuyển sang năm sau
A	B	1	2	3	4=(1+2-3)
I	Thuế	90.172.353	157.820.429	148.222.882	99.769.900
1	Thuế GTGT	65.940.832	-	65.940.832	-
2	Thuế Thu nhập DN				-
3	Thuế Xuất, nhập khẩu				-
4	Thuế đất		73.398.500	73.398.500	-
5	Các khoản thuế khác				-
II	Các khoản phải nộp khác				-
	Thuế môn bài		2.000.000	2.000.000	-
	Thuế TNCN	24.231.521	82.421.929	6.883.550	99.769.900
	Các khoản phải nộp khác				-
III	Nộp ngân sách nhà nước (Quỹ Hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp) phần lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ của doanh nghiệp theo quy định				-
IV	Tổng cộng (40=10+30)	90.172.353	157.820.429	148.222.882	99.769.900

B. TÌNH HÌNH TRÍCH LẬP VÀ SỬ DỤNG CÁC QUỸ NĂM 2019

STT	CÁC CHỈ TIÊU	Dư đầu năm	Tăng trong năm	Giảm trong năm	Dư cuối năm
1	Quỹ đầu tư phát triển				
2	Quỹ khen thưởng phúc lợi				
3	Quỹ thưởng VCQLDN				
4	Quỹ hỗ trợ sắp xếp DN				
5	Quỹ đặc thù khác (nếu có)				

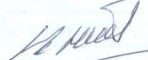
Thanh Hóa, ngày 31 tháng 12 năm 2019

NGƯỜI LẬP BIỂU

KẾ TOÁN TRƯỞNG

GIÁM ĐỐC









Nguyễn Hữu Thanh

Trịnh Văn Hiệp

Hoàng Văn Tú

Trang 11

BÁO CÁO TÌNH HÌNH CÔNG NỢ PHẢI THU NĂM 2018

(Ban hành kèm theo Thông tư số 200/2015/TT-BTC ngày 15/12/2015 của Bộ tài Chính)

1. Tên doanh nghiệp: Công ty TNHH Một thành viên Nhà xuất bản Thanh Hóa
2. Ngành nghề kinh doanh: Xuất bản sách và Khoản mục theo Giấy đăng ký kinh doanh
3. Địa chỉ: 248 Trần Phú - Phường Ba Đình - T.Phố Thanh Hóa
4. Điện thoại: 0237.3.723.797 - 3.722.347 - 3.853.548 Fax: 0237.3.853.548

STT	DANH SÁCH KHÁCH HÀNG PHẢI THU	SỐ TIỀN	NỢ PHẢI THU KHÓ ĐÒI	TRÍCH LẬP DỰ PHÒNG NỢ PHẢI THU KHÓ ĐÒI
1	Các ĐT thuộc Trường ĐH Hồng Đức Thanh Hóa	-		
2	Dương Quốc Trị (CTy CP Văn hóa Nhân Văn)	33.700.000		
3	Đồng Thị Trà	5.013.600	5.013.600	5.013.600
4	Quầy giới thiệu sách (Bà Tĩnh)	1.435.500	1.435.500	1.435.500
5	Hội đồng họ Lê Việt Nam	-	-	
6	Công ty Sách Việt (Tổ Khắc Đạm)	5.300.000	5.300.000	5.300.000
7	Bùi Thanh Vàng	47.000.000	47.000.000	47.000.000
8	Công ty DV- TM Xuân Cẩm (Lê Văn Sơn - NS Văn Khoa)	7.000.000		
9	Nguyễn Văn Tuấn (CTy TNHH In & TB Trường học Thanh Hóa)	-		
10	Nhà sách Quốc Khánh(Nguyễn Quốc Khánh)	1.680.000	1.680.000	1.680.000
11	Phòng KHSXKD	153.439.663	153.439.663	
12	UBND xã Hà Vinh	-	-	
13	Bùi Kim Quy	1.900.000	1.900.000	1.900.000
14	UBND xã Quảng Chính	69.900.000		
15	Đài truyền hình Thường Xuân	5.064.500	5.064.500	5.064.500
16	Công ty CP In Báo Thanh Hóa	3.000.000		
17	Đặng Xuân Xuyên	9.000.000	9.000.000	9.000.000
18	Lê Minh	7.367.000		
19	UBND huyện Lang Chánh	-	-	
20	Hoàng Thị Hạnh	9.530.000	9.530.000	9.530.000
21	Hoàng Toàn (Cty TNHH MTV Khang Việt)	32.681.040		
22	Công ty TNHH 1 TV Văn hóa Gia An	585.000	585.000	585.000
23	Công ty TNHH Châu Phong	2.436.000	2.436.000	2.436.000
24	Nguyễn Hùng Dũng	40.000.000	40.000.000	40.000.000
25	Nguyễn Đình Khả	9.900.000	9.900.000	9.900.000
26	Nhà xuất bản Từ Điển Bách Khoa	4.000.000	4.000.000	4.000.000
27	UBND xã Quảng Bình	-	-	
28	Vũ Dũng (Cty TNHH Việt Khang)	24.075.000	24.075.000	24.075.000
29	Nguyễn Hữu Cứ (Sách Lê Lợi - Thơ Thanh Hóa)	952.000	952.000	952.000
30	Nguyễn Hữu Cứ (Cty TNHH VH Hương Trang)	8.656.000	8.656.000	8.656.000
31	Trần Thị Anh Thư (Trần Thu Nguyệt - Nhà sách Minh Nguyệt)	15.100.000		
32	Lê Đình Thám (Quảng Lợi - Quảng Xương)	800.000	800.000	
33	Nguyễn Đình Bốn	9.454.000	9.454.000	9.454.000

STT	DANH SÁCH KHÁCH HÀNG PHẢI THU	SỐ TIỀN	NỢ PHẢI THU KHÓ ĐÒI	TRÍCH LẬP DỰ PHÒNG NỢ PHẢI THU KHÓ ĐÒI
34	Nguyễn Hải Bằng (Cty CP Truyền Thông Thịnh Phát)	2.400.000	2.400.000	2.400.000
35	Cơ quan UBND huyện Thường Xuân	4.400.000	4.400.000	
36	Cty TNHH VH truyền thông Trí Việt	5.100.000	5.100.000	5.100.000
37	Nguyễn Ngọc Triệu (Nhà sách Triệu Minh)	-		
38	Lê Trí Duẩn (Ban NC -BS Lịch sử TH)	0	0	
39	Hoàng Ngọc Bật	402.000	402.000	402.000
40	Lê Xuân Kỳ	-		
41	Hoàng Huệ Thụ	960.000	960.000	960.000
42	Công ty văn hóa Phương Bắc	3.400.000	3.400.000	3.400.000
43	Cty mỹ thuật Phương Nam(Hoàng Mạnh Tường)	17.000.000	17.000.000	
44	CLB Thơ Na Sơn - Lê Văn Sơn (Hương sắc Ngàn Nưa)	-		
45	Lê Xuân Lợi (Cty CP in CN Cao Đức Phương)	2.150.000		
46	Hoàng Bảo Thông (Sách Chiều quê - Thơ)	-		
47	Ban QLDTCQG Bim Sơn	-		
48	Huỳnh Thị Xuân Thu (Nhà sách Đình Tiên Hoàng)	22.125.000	22.125.000	
49	Phùng Khắc Sơn (Nhà sách Hội Vũ)	3.444.000	3.444.000	3.444.000
50	Huỳnh Thị Kim Nhung (NS Tư Nhân)	7.500.000	7.500.000	7.500.000
51	Trần Minh Vương (Nhà sách Minh Vũ)	80.585.000		
52	Trương Hương Thu (Nhà sách Thế giới Điện Ảnh)	11.900.000	11.900.000	11.900.000
53	Cty CP Phát hành Tây Hà Nội (Lê Thế Quý)	1.000.000	1.000.000	1.000.000
54	Nhà sách Tân Sơn Nhất (Hoàng Đình Duy)	2.500.000	2.500.000	2.500.000
55	Nhà sách Kiến Thức (Dương Tắt Thắng)	8.760.000	8.760.000	8.760.000
56	Huyện ủy Nông Cống	-		
57	Cty QC truyền thông Thăng Long (Đặng Đình Thiện)	12.200.000		
58	Nhà sách Bảo Nhi (Trịnh Thế Dũng)	1.400.000	1.400.000	1.400.000
59	UBND xã Xuân Phong	85.500.000		
60	Nhà xuất Bản Nghệ An	2.160.000	2.160.000	2.160.000
61	Trịnh Thị Miều (sách Tình quê - Thơ)	2.980.000	2.980.000	
62	UBND huyện Triệu Sơn	-	-	
63	Cửa hàng sách Quốc Long (Đỗ Quốc Hưng)	11.640.000	11.640.000	11.640.000
64	Cty Văn hóa Văn Lang (Vũ Đình Hòa)	148.500.000		
65	Nhà sách Hoàn Vũ (Vũ Hùng - Vũ Trung Long)	33.000.000		
66	Cty TMDV SIMTÂN	2.500.000	2.500.000	2.500.000
67	Nguyễn Mạnh Hùng (Sở Thông tin & Truyền thông TH)	-		
68	UBND huyện Bá Thước	-		
69	Đình Tấn Thành (Nhà sách Kim Hương)	8.000.000		

STT	DANH SÁCH KHÁCH HÀNG PHẢI THU	SỐ TIỀN	NỢ PHẢI THU KHÓ ĐÒI	TRÍCH LẬP DỰ PHÒNG NỢ PHẢI THU KHÓ ĐÒI
70	Lò Thị Thương	1.800.000	1.800.000	1.800.000
71	Nguyễn Mạnh Hùng -TP Hồ Chí Minh(Tiền lịch)	2.400.000	2.400.000	2.400.000
72	Cty CPĐTTM In&QC T&T (Hoàng Anh Tuấn)	8.500.000		
73	Đảng ủy xã Minh Khôi	-		
74	Nguyễn Đăng Văn (Tiền thuê quầy)	-		
75	Chu Thị Nương (BQL Di tích Cổ Loa Hà Nội)	5.000.000	5.000.000	
76	UBND xã Thọ Minh	42.000.000		
77	Nguyễn Hữu Ngón	4.950.000	4.950.000	4.950.000
78	Huyện ủy huyện Tĩnh Gia	100.000.000	100.000.000	
79	UBND phường Đông Vệ	59.240.000		
80	Trung tâm DNIT lái xe DB (Nguyễn Huy Bang)	4.800.000		
81	DNTN Sản xuất TM Huy Chúc (Nguyễn Đắc Huy)	7.704.000		
82	Ủy Ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh Thanh Hóa	-		
83	UBND xã Hoa Lộc	-		
84	Lê Văn Bé Hai (CTy TNHH MTV VH Sách Việt)	2.250.000		
85	Ban Tuyên giáo Huyện ủy Thạch Thành	121.705.000		
86	Cty TNHH In Đông Á (Lê Tất Thắng)	-		
87	Hoàng Mạnh Hùng (Ban liên lạc N237-Hội CTNXP T.Hóa)	500.000	500.000	500.000
88	Huỳnh Thiện Thơ (Cty TNHH TM In & SX Cát Thành)	-		
89	Hồ Quang Sơn (Nước non cội đất hồn người - Thơ)	300.000	300.000	
90	Công ty TNHH In và TM Cường Hiếu	-		
91	Nguyễn Thanh Tùng (Cty QC Biển Đông)	1.000.000	1.000.000	1.000.000
92	Trần Nhật Thương (Xưởng vẽ Phan Bảo)	500.000	500.000	500.000
93	Các đối tác Thanh Hóa	-		
94	Phạm Xuân Khang	-		
95	CTy TNHH Giáo dục Điện tử Thông Minh (Nguyễn T.Mỹ Hạnh)	1.000.000	1.000.000	
96	UBND xã Quảng Giao	87.750.000	87.750.000	
97	Nhà sách Nguyễn Ba	29.808.000	29.808.000	29.808.000
98	UBND xã Thạch Bình	82.600.000		
99	Vũ Mạnh Tường (Cty CP Truyền Thông MTV)	3.000.000	3.000.000	3.000.000
100	Lê Xuân Thảo (Cty TNHH ĐT&DL Hải Tiến)	-		
101	Lê Quốc Âm (sách Địa chỉ Làng Bùn Thạch)	-	-	
102	CTy CP Toàn Cầu (Trương Đức Vỹ Nhật)	43.152.000	43.152.000	43.152.000
103	Cty CP sách GD Bắc Hà (Nguyễn Công Cát)	3.000.000	3.000.000	3.000.000
104	Ban Trị sự Phật Giáo VN tỉnh Thanh Hóa	-		
105	Đặng Minh Thông (Cty TNHHSXTM Minh Tiến)	1.200.000	1.200.000	
106	Trường Cao Đẳng nghề CN Thanh Hóa	700.000	700.000	700.000

STT	DANH SÁCH KHÁCH HÀNG PHẢI THU	SỐ TIỀN	NỢ PHẢI THU KHÓ ĐÒI	TRÍCH LẬP DỰ PHÒNG NỢ PHẢI THU KHÓ ĐÒI
107	Ban Tuyên giáo Huyện ủy Ngọc Lặc	-		
108	Nguyễn Thị Tiến (NS Việt Mỹ)	800.000	800.000	800.000
109	Hoàng Văn Cường (Cty CPĐTPT Sông Mã)	6.600.000	6.600.000	6.600.000
110	Nguyễn Trọng Quỳnh (Hội những người yêu thơ tình T.Hóa)	47.825.000		
111	UBND thị trấn Bút Sơn	42.140.000		
112	Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy	-		
113	UBND xã Tế Tân	-		
114	Nguyễn Cẩm Hương	700.000	700.000	700.000
115	Tạ Quang Huy - TP.HCM	-		
116	Sách đặt hàng (Sở tài Chính - Sở TT & TT.T.Hóa)	-		
117	Nguyễn Hữu Vinh (sách Những phút giây lắng đọng)	-		
118	Nguyễn Đình Thọ (Cty CPVH Kinh Bắc)	2.550.000		
119	Phạm T.Ngọc Tuyết (Cty TNHH TM&DV VH Giáo dục PN)	-		
120	UBND xã Quảng Vọng	-		
121	Bùi Nguyễn Hoài Ân (Cty TNHH TMDV In ấn Sinh Danh)	13.800.000		
122	Võ Đình Đạm - TP. HCM	5.000.000		
123	Hoàng Kim Anh (Cty CP In QC & Truyền thông Thúy An)	500.000	500.000	500.000
124	Bảo tàng tỉnh Thanh Hóa	-		
125	UBND xã Xuân Lập	138.800.000		
126	Lê Giang Ky (Điều phải nói)	5.100.000		
127	UBND xã Phú Thanh	-		
128	Bùi Việt Hải (Cty TNHH QC - In ấn - TCSK Vĩnh Phúc)	2.000.000		
129	Cty CP sách Bách Việt (Lê Thanh Huy)	6.700.000		
130	Cty TNHH Hải Liên (Nguyễn Hải Đăng)	900.000	900.000	900.000
131	Cty CPTM Mỹ thuật MTM Hà Nội (Nguyễn Ngọc Lâm)	-		
132	KCầm Mạnh Hùng	6.600.000		
133	Cty TNHH SXTMDV Tân Thuận Tiến (Đỗ Phước Thuận)	24.000.000		
134	Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa	414.950.000		
135	Nguyễn Mạnh Tường (Cty TNHH TMDV TKQC Phúc Thịnh)	1.400.000		
136	Nguyễn Minh Triết (NS Minh Triết)	3.000.000	3.000.000	3.000.000
137	Phạm Xuân Cừ	-		
138	Hoàng Thị Vân Anh	-		
139	Hoàng Sỹ Khiêm (Bức tranh quê - Thơ) Hoàng Khánh - T.Hóa	500.000	500.000	500.000
140	DNTN TMDV Văn hóa Thanh Hoa (Nguyễn T.Thanh Hoa)	1.000.000	1.000.000	1.000.000
141	Hội Khoa học Lịch sử Thanh Hóa	2.250.000		
142	UBND xã Xuân Bái	36.750.000		
143	Đỗ Thị Hồng (NS Mười Chín)	-		
144	UBND xã Nam Giang	50.000.000		
145	UBND xã Hạnh Phúc	-		
146	UBND xã Vĩnh Hòa	-		

STT	DANH SÁCH KHÁCH HÀNG PHẢI THU	SỐ TIỀN	NỢ PHẢI THU KHÓ ĐÒI	TRÍCH LẬP DỰ PHÒNG NỢ PHẢI THU KHÓ ĐÒI
147	Trần Văn Đức (Sau lũy tre làng - Thơ)	284.000	284.000	284.000
148	CTy TNHH MTV TM&DV Nhân Trí Việt (Trần Đức Nam)	30.250.000		
149	CTy CPQC Truyền thông Thái Bình Dương (Lê T.Hồng Nhung)	17.680.000		
150	Trường THPT Hà Trung	3.800.000		
151	Hội đồng Anh TP. Hồ Chí Minh (Nguyễn Thái Hạnh)	500.000	500.000	500.000
152	Cty CP STD Việt Nam (Nguyễn Minh Toàn)	500.000	500.000	500.000
153	Huyện ủy Hậu Lộc	-		
154	UBND xã Phú Sơn	-		
155	Nguyễn Công Sơn (NS Việt Trí - TP.HCM)	4.300.000		
156	Nguyễn Thông (Cty TNHH TM Khoa Kim)	1.500.000	1.500.000	1.500.000
157	Mai Thị Thu Hà (Cty TNHH QC & In Phúc Nguyên)	-		
158	UBND xã Mỹ Tân	-		
159	UBND xã Thọ Thanh	5.000.000		
160	Hội Văn học Nghệ thuật Thanh Hóa	-		
161	UBND xã Hối Xuân	-		
162	Trung tâm Bảo tồn Di sản Văn hóa Thanh Hóa	-		
163	Đỗ Hiệp Tuấn (Cty TNHH Thái Toàn Hưng)	-		
164	Đình Quang Tùng (Cty TNHH MTV Đình Nguyên Phát)	3.600.000		
165	Bùi Minh Công (Hộ Kinh doanh Mê Kông Việt)	2.600.000		
166	Trần Xuân Hồng (Thơ tình Xuân Hồng)	-		
167	UBND xã Nga Thạch	51.000.000		
Tổng cộng		2.540.213.303	754.636.263	358.641.600

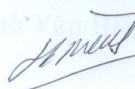
Thanh Hóa, ngày 31 tháng 12 năm 2019

NGƯỜI LẬP BIỂU



Nguyễn Hữu Thanh

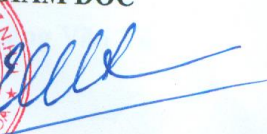
KẾ TOÁN TRƯỞNG



Trịnh Văn Hiệp

GIÁM ĐỐC





Hoàng Văn Tú

BÁO CÁO TÌNH HÌNH CÔNG NỢ PHẢI THU NĂM 2019

(Ban hành kèm theo Thông tư số 200/2015/TT-BTC ngày 15/12/2015 của Bộ tài Chính)

1. Tên doanh nghiệp: Công ty TNHH Một thành viên Nhà xuất bản Thanh Hóa
2. Ngành nghề kinh doanh: Xuất bản sách và Khoản mục theo Giấy đăng ký kinh doanh
3. Địa chỉ: 248 Trần Phú - Phường Ba Đình - T.Phố Thanh Hóa
4. Điện thoại: 0237.3.723.797 - 3.722.347 - 3.853.548 Fax: 0237.3.853.548

STT	NỘI DUNG	TỔNG SỐ NỢ PHẢI THU (TK 141)	NỢ PHẢI THU KHÓ ĐÒI	TRÍCH LẬP DỰ PHÒNG NỢ PHẢI THU KHÓ ĐÒI
1	Lê Trí Duẩn (Ban NCLS Thanh Hóa)	5.000.000		
2	Lê Đăng Sơn	2.000.000		
3	Phùng Sĩ Tài	1.000.000		
4	Phan Bảo	5.000.000		
5	Nguyễn Hữu Thanh	1.000.000		
		-		
		-		
	TỔNG HỢP	14.000.000	-	-

Thanh Hóa, ngày 31 tháng 12 năm 2019

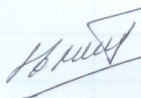
NGƯỜI LẬP BIỂU

KÊ TOÁN TRƯỞNG

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Hữu Thanh



Trịnh Văn Hiệp



Hoàng Văn Tú

BÁO CÁO TÌNH HÌNH CÔNG NỢ PHẢI TRẢ NĂM 2019

(Ban hành kèm theo Thông tư số 200/2015/TT-BTC ngày 15/12/2015 của Bộ tài Chính)

1. Tên doanh nghiệp: Công ty TNHH Một thành viên Nhà xuất bản Thanh Hóa
2. Ngành nghề kinh doanh: Xuất bản sách và Khoản mục theo Giấy đăng ký kinh doanh
3. Địa chỉ: 248 Trần Phú - Phường Ba Đình - T.Phố Thanh Hóa
4. Điện thoại: 0237.3.723.797 - 3.722.347 - 3.853.548 Fax: 0237.3.853.548

STT	NỘI DUNG	TỔNG SỐ NỢ PHẢI TRẢ	NỢ ĐẾN HẠN	NỢ QUÁ HẠN
1	Công ty CP Văn Hóa Văn Lang (Vũ Đình Hòa)	144.000.000	144.000.000	
2	Nhà xuất bản Nông Nghiệp	177.630.000	177.630.000	
3	Công ty TNHH Vận tải HP Hà Nội	21.000.000	21.000.000	
4	Công ty CP SX & PTTM Hà Anh	-	-	
5	Công ty In TM Trường Xuân	3.052.038.091	3.052.038.091	
6	Công ty CP Văn hóa Nhân Văn	15.300.000	15.300.000	
7	Bưu điện tỉnh Thanh Hóa (Tiền gửi sách đặt hàng)	-	-	
8	Công ty TNHH Khách sạn Du Lịch DV Công đoàn Sầm	-	-	
9	Công ty TNHH TM& Vận tải Hà Nguyên	17.600.000	17.600.000	
10	Công ty TNHH DV Vận tải Thuận Lộc	-	-	
11	Công ty TNHH DV&VH Hương Trang	-	-	
12	Công ty CP Văn hóa Kinh Bắc	-	-	
13	Công ty TNHH Thiên Vân	96.305.700	96.305.700	
14	Công ty CPDL & Hợp tác Quốc tế 3H	-	-	
TỔNG HỢP		3.523.873.791	3.523.873.791	-

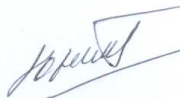
Thanh Hóa, ngày 31 tháng 12 năm 2019

NGƯỜI LẬP BIỂU

KẾ TOÁN TRƯỞNG

GIÁM ĐỐC









Nguyễn Hữu Thanh

Trịnh Văn Hiệp

Hoàng Văn Tú